

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt BCKTKT công trình Duy tu, sửa chữa một số hạng mục cơ sở hạ tầng thiết yếu tại khu vực nhà ga Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo năm 2019-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư phục vụ lập BCKTKT công trình Duy tu, sửa chữa một số hạng mục cơ sở hạ tầng thiết yếu tại khu vực nhà ga Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo năm 2019-2020;

Căn cứ Văn bản số 877/SXD-QLXD ngày 12/6/2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định BCKTKT công trình: Duy tu, sửa chữa một số hạng mục cơ sở hạ tầng thiết yếu tại khu vực nhà ga Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo năm 2019-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm quản lý cửa khẩu tại Tờ trình số 22/TTr-TTQLCK ngày 15/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Duy tu, sửa chữa một số hạng mục cơ sở hạ tầng thiết yếu tại khu vực nhà ga Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo năm 2019-2020.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Quản lý cửa khẩu tỉnh Quảng Trị.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thăng Long

4. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện làm việc của cán bộ, người lao động. Đồng thời góp phần tăng tính thẩm mỹ của công trình.

5 Địa điểm xây dựng: Khu vực cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

7. Loại, cấp công trình: Hạ tầng kỹ thuật, quy mô sửa chữa, cấp III.

8. Nội dung, quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế:

8.1. Hệ thống thoát nước:

- Rãnh thoát nước loại 2 (Khu Biên Phòng): Kích thước 90x90cm, tổng chiều dài L=32 m. Kết cấu thân và móng bê tông M150. Xà mũ, đan rãnh BTCT B15.

- Rãnh thoát nước loại 1 Khu Phát điện: Kích thước 100x120cm, tổng chiều dài L=86m. Kết cấu thân và móng bê tông M150, xà mũ và đan BTCT M200.

- Xây dựng rãnh thu và thoát nước mặt đường đường vào Bãi chứa hàng. Chiều dài rãnh L=8,0m (rãnh loại 1). Thân và móng rãnh bằng bê tông M150. Xà mũ rãnh BTCT M200. Tấm đan đáy rãnh bằng thép hình hàn liên kết tạo thành khung.

- Bổ sung giếng thăm đầu nổi với cống thoát nước D1,0m hiện trạng. Thân và móng giếng thăm bằng bê tông M150, xà mũ bằng BTCT M200. Tấm đan đáy giếng thăm bằng BTCT M250 dày 12cm KT 99x198cm (02 tấm).

- Xây dựng đoạn ống cống đường kính D1,25m nổi từ giếng thăm đến cửa xả sông SePôn, L=78,0m. Ống cống dùng ống cống ly tâm 02 lưới thép. Mỗi đốt cống dài 3,0m.

8.2. Kè gia cố mái taluy nhà Biên Phòng và Nhà trạm điện:

- Kè gia cố mái taluy khu Biên Phòng: tổng chiều dài L=28,29 m. Gia cố mái taluy bằng đá chẻ, vữa XM M100. Giăng đỉnh, giăng ngang, giăng móng BTCT M200. Sửa chữa ô mái taluy bị sụt trượt. Đắp bù, xây đá chẻ vữa XM M100.

- Kè gia cố mái taluy khu Nhà trạm điện: Tổng chiều dài L=86,21m. Gia cố mái taluy bằng đá chẻ vữa XM M100. Kết cấu giăng đỉnh, giăng ngang, giăng móng BTCT M200. Cột trụ chân khay BTCT M200. Gia cố mép lê đỉnh bằng bê tông M150 dày 12cm.

8.3 Hoàn thiện sân bê tông và mặt đường bê tông xi măng:

- Xây dựng sân bê tông phía khu nhà Phát điện và Khu Biên Phòng: Tổng diện tích 710 m², Sân bê tông M200 dày 10cm.

- Xây dựng mới bó vỉa quanh sân. Bó vỉa bằng BTXM M200, trên lớp đệm vữa dày 2cm.

- Đường bê tông xi măng vào bãi chứa hàng hóa: tổng diện tích 241m², gồm lớp BTXM 250 dày 25cm; Lót 01 lớp bạt nilon; Lớp móng CPDD Dmax37.5mm dày 16cm.

8.4. Vía hè và hồ trồng cây:

- Sửa chữa các vị trí hư hỏng vỉa hè và hồ trồng cây. Vía hè lát gạch Tazzaro KT 30x30x3cm.

- Hạng mục sửa chữa nhỏ (bồn hoa hư hỏng, gạch nhà ga hỏng, đá granite bồn hoa, bậc cấp hư hỏng 2 bên nhà Ga, gạch Tazzaro 2 bên nhà Kiểm tra bị hỏng...).

- Sửa chữa và lát gạch vị trí bồn hoa trung tâm Cửa khẩu.

8.5. Sơn sửa Nhà kiểm hàng hóa tại khu vực kiểm tra chung, nhà ga, nhà du lịch:

- Phần trụ ốp tấm alu hiện trạng bị hư hỏng, thay thế lại 10 tấm alu mới kích thước 60x120cm;

- Phần lan can ống nước bị hư hỏng, rỉ sét, các thanh đứng bằng thép lá 5x40mm bị gãy. Thay lại lan can thép thanh lá 5x40mm khoảng cách a50 dài 2m, vệ sinh toàn bộ lan can và sơn lại sơn 2 thành phần.

- Phần Ram dốc KT 220x920cm làm mới cán vữa XM mác 150, lát gạch Terrazzo KT 40x40x3cm;

- Sơn lại Phần chân tường cao 1m ngoài nhà, vệ sinh sơn, xử lý các phần tường nứt hoàn thiện bằng 1 lớp kiềm, 2 lớp màu.

8.6. Box làm việc kiểm dịch Động vật, thực vật:

Kích thước 02 Box làm việc mỗi Box có kích thước (2.44x2.00)=4.88m², móng đơn BTCT, cột nhà dùng thép hộp 30x60x1.4mm, khung vách 30x30x1.1mm, nền lát gạch ceramic KT 500x500cm; Trần, tường bên trong nhà ốp tấm Al, cửa đi và cửa sổ dùng cửa nhựa lõi thép. Điện dùng bóng huỳnh quang đơn 0.6m-40w, dây chính đi dây M2x6mm, dây M2x2.5mm đi đến ổ cắm, dây M2x1.5mm đi đến bóng đèn và quạt.

8.7. Hệ thống cấp nước cho phòng cháy chữa cháy và nước sinh hoạt tại nhà ga cửa khẩu: Thay đường ống cấp nước bị hư hỏng và các thiết bị PCCC đã hư hỏng.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: 3.745.369.000 đồng. (Bằng chữ: Ba tỷ, bảy trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	3.204.334.000	đồng
- Chi phí QLDA:	80.487.000	đồng
- Chi phí tư vấn:	251.934.000	đồng
- Chi phí khác:	30.263.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	178.351.000	Đồng

10. Nguồn vốn: Từ nguồn thu phí, vượt thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng tại các Cửa khẩu (phần 70% để lại cho Trung tâm quản lý cửa khẩu).

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2019 -2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc Trung tâm quản lý cửa khẩu, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Phó*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TMD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Phó*



Hà Sỹ Đông